

Bản án số: 50/2017/HSST
Ngày: 05/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH-TỈNH BẾN TRE
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Bích Việt.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Văn Thắng.**

Ông **Nguyễn Trúc Việt.**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Tuyết** -Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Minh Chí**-Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2017/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Tuấn A

Sinh năm 1983 tại thành phố Hồ Chí Minh;

ĐKTT: Số 190/117, XD, phường N, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở: Ấp AM, xã AK, huyện CT, tỉnh Bến Tre

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 8/12;

Con ông Nguyễn Anh D và bà Lê Thị Tuyết M;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 03/7/2008, bị cáo bị tòa án nhân dân quận TP, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Đến ngày 27/6/2010, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/7/2017, chuyển sang tạm giam từ ngày 07/7/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

-Nguyễn Thanh P, sinh năm 1981 (vắng mặt)

ĐKTT: Ấp PT, xã AP, huyện CT, tỉnh Bến Tre

-Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

ĐKTT: Ấp AM, xã AN, huyện CT, tỉnh Bến Tre

-Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1965 (có mặt)

ĐKTT: 190/117, XD, phường N, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Tuấn A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Bến Tre truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Tuấn A là đối tượng nghiện ma túy, do muốn có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân nên đã qua tỉnh TG mua ma túy bán lại cho những đối tượng nghiện ma túy khác. Vào khoảng 10 giờ ngày 04/7/2017, Nguyễn Thanh P, sinh năm 1981, ngụ tại: ấp PT, xã AP, huyện CT, tỉnh Bến Tre gọi điện cho Tuấn A hỏi mua 01 bịch ma túy đá giá 1.000.000 đồng và kêu Tuấn A phân ra thành 02 bịch (800.000 đồng và 200.000 đồng). Tuấn A hỏi P đang ở đâu, P nói chỗ hôm qua, Tuấn A hiểu là gần khu vực chợ QS, huyện CT, tỉnh Bến Tre, do trước đó một ngày Tuấn A có bán ma túy cho P tại đây. Tuấn A đồng ý bán và điều khiển xe mô tô biển số 71B2-632.97 chạy qua tỉnh TG mua bịch ma túy 800.000 đồng của người tên H (không rõ họ, tên, địa chỉ). Sau đó Tuấn A gọi lại cho P hỏi P đang ở đâu, P nói ở chỗ hôm qua, Tuấn A liền điều khiển xe mô tô đến khu vực chợ QS thuộc ấp QHĐ, xã QS, huyện CT, tỉnh Bến Tre giao ma túy cho P. Khi đến nơi P nói mới sửa xe còn 800.000 đồng và Tuấn A đồng ý bán luôn. P lấy 800.000 đồng đưa cho Tuấn A và Tuấn A đưa cho P 02 bịch ma túy đá thì bị lực lượng công an huyện CT phát hiện bắt quả tang. Sau khi bắt quả tang, lực lượng Công an huyện CT đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tuấn A tại phòng số 4, nhà nghỉ HĐ, thuộc ấp AM, xã AN, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

Vật chứng thu giữ gồm:

-Thu giữ trên tay của P 01 túi nilong màu trắng hàn kín 04 phía có chứa hạt li ti màu trắng được niêm phong theo quy định.

-Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của P 01 điện thoại di động màu hồng xanh nhãn hiệu LVMOBILE số thuê bao 01652006964.

-Thu giữ trong túi quần sau bên trái của Tuấn A số tiền 800.000 đồng.

-Thu dưới đất ngay vị trí bắt giữ Tuấn A và P 01 điện thoại di động của Tuấn A nhãn hiệu HOTWAV số thuê bao 01645951565, số Imei 1 35774084450695, số Imei 2 352774084450703.

-01 xe mô tô biển số 71B2-632.97

-Thu giữ tại phòng trọ số 04 nhà nghỉ HĐ 01 chai nhựa nắp màu đỏ có gắn ống thủy tinh và 01 ống hút màu trắng, 02 kéo kim loại màu trắng, 01 đoạn ống hút

màu trắng có một đầu vuốt nhọn, 01 túi ni lông màu trắng hàn kín 03 đầu bên trong không có chứa gì, 02 hột quẹt gas, 01 cuộn băng keo đen, 01 mảnh ni lông màu trắng.

Ngoài ra, trước đó vào khoảng 15 giờ ngày 03/7/2017, Lê Tuấn A còn bán cho Nguyễn Thanh P 01 bịch ma túy đá giá 500.000 đồng tại khu vực chợ QS, thuộc ấp QHĐ, xã QS, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

Tại Kết luận giám định số 2323/C54B ngày 05/7/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong một gói nilong hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng 0,3492 gam, có Methamphetamin. Tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có trọng lượng 0,2167 gam được niêm phong theo quy định.

Đối với xe mô tô biển số 71B2-632.97 mà Tuấn A dùng làm phương tiện phạm tội xác định là tài sản thuộc sở hữu của bà Lê Thị Tuyết M (mẹ của Tuấn A) mua lại của chị Phan Thị Ngọc H nhưng chưa sang tên. Khi Tuấn A lấy xe mô tô đi bán ma túy bà M không biết nên cơ quan điều tra đã trả xe lại cho bà M

Ngày 31/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu LVMOBILE màu hồng xanh, số thuê bao 01652006964 cho Nguyễn Thanh P.

Cáo trạng số: 60/KSĐT-MT ngày 21/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Bến Tre truy tố Lê Tuấn A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 47 Bộ luật hình sự:*

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

-Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trọng lượng 0,2167gam đã được niêm phong.

-Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa nắp màu đỏ có gắn ống thủy tinh và 01 ống hút màu trắng; 02 kéo kim loại màu trắng; 01 đoạn ống hút màu trắng có 01 đầu vuốt nhọn; 01 túi ni lông màu trắng hàn kín 03 đầu bên trong không có chứa gì; 02 hột quẹt gas; 01 cuộn băng keo đen; 01 mảnh nilong màu trắng;

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 800.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV số thuê bao 01645951565, số Imei 1 352774084450695, số Imei 2 352774084450703 là tiền và phương tiện dùng vào việc mua bán ma túy.

-Buộc bị cáo Lê Tuấn A giao nộp số tiền 500.000 đồng là tiền bán ma túy sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn A khai nhận: Để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, trong các ngày 03/7/2017 và ngày 04/7/2017, tại khu vực chợ QS thuộc ấp QHĐ, xã QS, huyện CT, tỉnh Bến Tre, bị cáo Lê Tuấn A đã 02 lần bán ma túy Methamphetamin cho Nguyễn Thanh P với tổng số tiền là 1.300.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/7/2017; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án thu thập được trong quá trình điều tra.

Theo kết luận giám định số 2323/C54B ngày 05/7/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilong hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng 0,3492gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có trọng lượng 0,2167gam được niêm phong theo quy định.

Bị cáo là người nhận thức được việc mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và tội phạm đã hoàn thành. Trong khoảng thời gian từ ngày 03/7/2017 đến ngày 04/7/2017, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho đối tượng khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Tuấn A đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng ma túy, gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân nói chung, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú khai về lần mua bán chất ma túy

trước đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm p, o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử dưới mức thấp nhất khung hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung.

Về xử lý vật chứng:

-Đối với phong bì đã niêm phong bên trong có chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định trọng lượng 0,2167gam là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy.

-Đối với 01 chai nhựa nắp màu đỏ có gắn ống thủy tinh và 01 ống hút màu trắng; 02 kéo kim loại màu trắng; 01 đoạn ống hút màu trắng có 01 đầu vuốt nhọn; 01 túi ni lông màu trắng hàn kín 03 đầu bên trong không có chứa gì; 02 hột quạt gas; 01 cuộn băng keo đen; 01 mảnh nilong màu trắng là những công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

-Buộc bị cáo Lê Tuấn A giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 1.300.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

-Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000 đồng của bị cáo Lê Tuấn A để đảm bảo thi hành án.

-Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV số thuê bao 01645951565, số Imei 1 352774084450695, số Imei 2 352774084450703 của bị cáo Tuấn A dùng làm phương tiện liên lạc với các đối tượng để bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện CT đã trả lại xong các tài sản khác cho các chủ sở hữu do không liên quan đến vụ án nên ghi nhận, cụ thể:

+Trả lại cho Nguyễn Thanh P 01 điện thoại di động nhãn hiệu LVMOBILE màu hồng xanh, số thuê bao 01652006964 và trả cho chị Lê Thị Tuyết M 01 xe mô tô biển số 71B2-632.97.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Tuấn A bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Riêng hành vi của Nguyễn Thanh P sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra đã tách hồ sơ xử lý hành chính theo quy định pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Tuấn A** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm p, o khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự:*

1/ Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

2/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định trọng lượng 0,2167gam.

+01 chai nhựa nắp màu đỏ có gắn ống thủy tinh và 01 ống hút màu trắng;

+02 kéo kim loại màu trắng;

+01 đoạn ống hút màu trắng có 01 đầu vuốt nhọn;

+01 túi ni lông màu trắng hàn kín 03 đầu bên trong không có chứa gì;

+02 hột quẹt gas;

+01 cuộn băng keo đen;

+01 mảnh nilong màu trắng;

-Buộc bị cáo Lê Tuấn A giao nộp sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 1.300.000 đ (một triệu ba trăm ngàn đồng). Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000 đ (tám trăm ngàn đồng) của bị cáo Lê Tuấn A để đảm bảo thi hành án.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+01 điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV số thuê bao 01645951565, số Imei 1 352774084450695, số Imei 2 352774084450703 của bị cáo Lê Tuấn A.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh Bến Tre và biên lai thu tiền số 0001805 ngày 25/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh Bến Tre).

-Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện CT đã trả lại xong các tài sản khác cho các chủ sở hữu, cụ thể:

+Trả cho Nguyễn Thanh P 01 điện thoại di động nhãn hiệu LVMOBILE màu hồng xanh, số thuê bao 01652006964.

+Trả cho chị Lê Thị Tuyết M 01 xe mô tô biển số 71B2-632.97.

Áp dụng Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Tuấn A phải chịu là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Công an huyện;
- Bộ phận HS CA huyện;
- UBND P. PK, TP. BT;
- Những người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Bích Việt

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Văn Thắng Nguyễn Trúc Việt

Dương Bích Việt

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện;
- Bộ phận HS CA huyện;
- UBND P. Phú Khương, TP. Bến Tre;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình

